

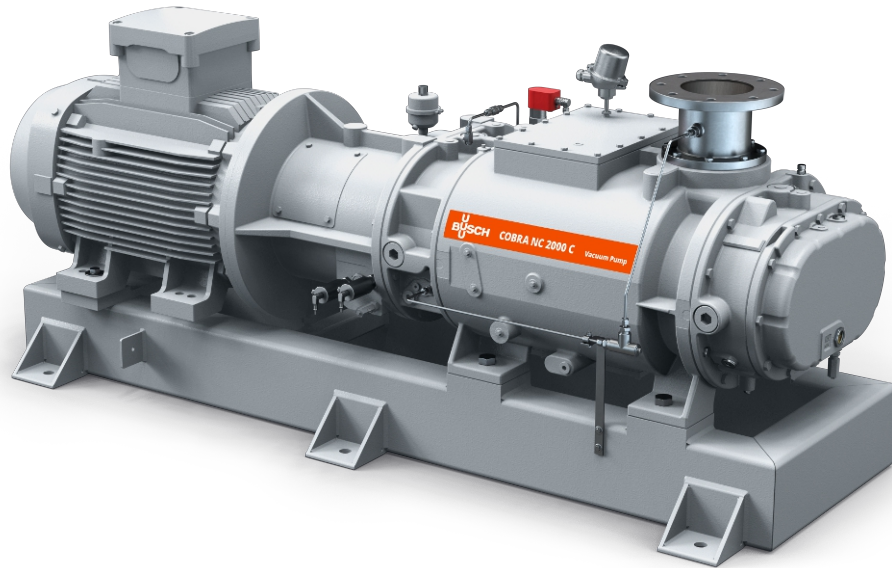
# COBRA NC 0630-2000 B/C VR

건식 스크류 진공 펌프



**VACUUM SOLUTIONS**

Part of the **BUSCH** GROUP



## 고성능

고급 스크류 설계, 특허를 획득한 셀프 밸런싱 스크류

## 효율성

낮은 소유 비용, 최소한의 유지보수, 긴 서비스 간격, 높은 가동 시간

## ATEX 인증

컴프레서 챔버 내에서의 낮은 가스 온도, 석유 증기 추출을 위한 특수 냉각 시스템, 석유화학 산업에서 석유 및 기타 탄화수소 증기의 I 단계 회수에 매우 적합

# COBRA NC 0630-2000 B/C VR

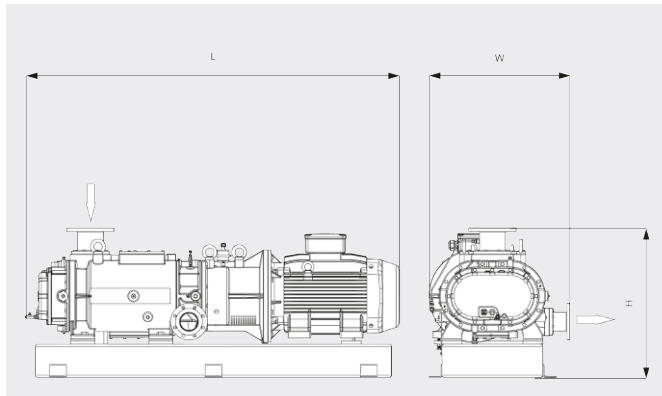
건식 스크류 진공 펌프



VACUUM SOLUTIONS

Part of the **BUSCH** GROUP

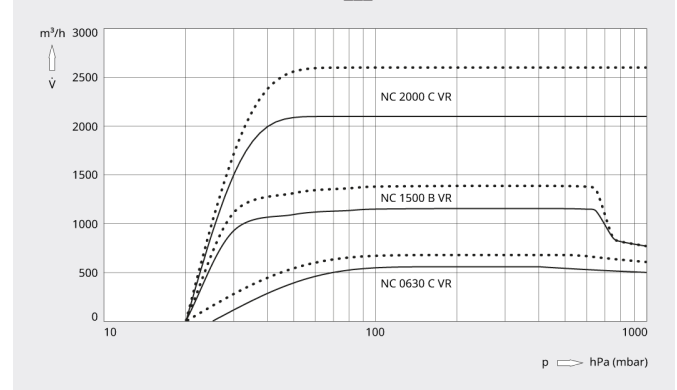
치수 도면



흡입 용량

흡입 온도 20°C 기준 허용 오차: ±10%

— 50 Hz ..... 60 Hz



|                           | COBRA NC 0630 C VR                                       | COBRA NC 1500 B VR                                       | COBRA NC 2000 C VR                                        |
|---------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 흡입 용량                     | 580 / 680 m³/h (50 / 60Hz)                               | 1160 / 1400 m³/h (50 / 60Hz)                             | 2100 / 2600 m³/h (50 / 60Hz)                              |
| 최대 진공도                    | < 25 / < 20 hPa(mbar) (50 / 60Hz)                        | ≤ 20 hPa(mbar) (50 / 60Hz)                               | ≤ 20 hPa(mbar) (50 / 60Hz)                                |
| 모터정격 소비전력                 | 22 kW (50 / 60Hz)                                        | 30 / 36 kW (50 / 60Hz)                                   | 55 / 63 kW (50 / 60Hz)                                    |
| 모터정격 회전속도                 | 3000 / 3600 min⁻¹ (50 / 60Hz)                            | 3000 / 3600 min⁻¹ (50 / 60Hz)                            | 3000 / 3600 min⁻¹ (50 / 60Hz)                             |
| 소음도(ISO 2151), KpA = 3 dB | 73 / 78 dB(A) (50 / 60Hz)                                | ≤ 79 / ≤ 81 dB(A) (50 / 60Hz)                            | ≤ 79 / ≤ 84 dB(A) (50 / 60Hz)                             |
| 대략적인 중량                   | 880 kg                                                   | 1250 kg                                                  | 2000 kg                                                   |
| 치수(L X W X H)             | 1683 x 720 x 855 mm                                      | 1960 x 738 x 855 mm                                      | 2226 x 880 x 898 mm                                       |
| 가스 유입구 / 배출구              | DN 100 PN 16, ANSI 4" B16.5 / DN 80 PN 16, ANSI 3" B16.5 | DN 100 PN 16, ANSI 4" B16.5 / DN 80 PN 16, ANSI 3" B16.5 | DN 150 PN 16, ANSI 6" B16.5 / DN 100 PN 16, ANSI 4" B16.5 |

더 자세한 정보가 필요하십니까?

당사에 직접 연락해 주십시오!

busch@busch.co.kr 혹은 +82 (0)31 645 2700



양식을 작성 해 주세요



지금 전화 주세요